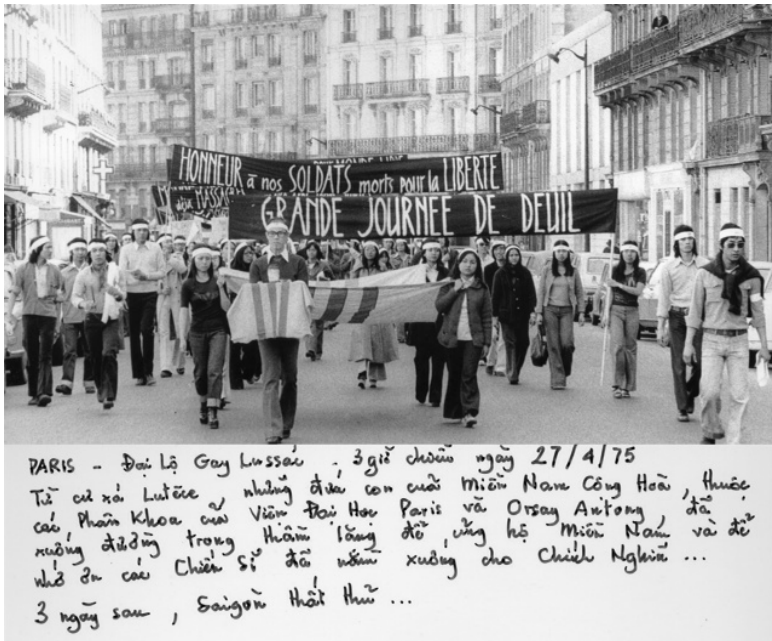


Từ thức - Ngày 30/4: Tại sao 47 năm sau vẫn chưa có thay đổi ở Việt Nam?

26-4-2022



Ngày 30 tháng Tư – Đã đến lúc đặt câu hỏi nhức nhối: Tại sao 47 năm sau vẫn chưa có thay đổi ở Việt Nam? Tại sao thế giới đã biến đổi không ngừng, với một vận tốc chóng mặt, nhưng Việt Nam vẫn ù lì, dậm chân một chỗ, vẫn còn là một trong những nước hiểm hoi bám chặt, như đười ươi giữ ống, một chủ nghĩa đã bị nhân loại chối bỏ?

1001 lý do

Người ta đã nêu rất nhiều lý do, nhưng những lý do đưa ra có thực sự giải thích hiện tượng đáng buồn là chế độ Cộng sản vẫn đứng vững ở Việt Nam?

– Lý do lịch sử: Việt Nam là nạn nhân của chế độ thuộc địa, nhu cầu đòi độc lập, cuộc tranh đấu đòi tự do đã đẩy đất nước rơi vào quỹ đạo Cộng sản quốc tế. Tệ hại hơn nữa, quỹ đạo Trung Cộng. Nhưng rất nhiều quốc gia đã là nạn nhân của chế độ thuộc địa, rất ít rơi vào rọ. Rất nhiều quốc gia đã bị chủ nghĩa Cộng sản cám dỗ lúc đầu, nhưng thức tỉnh kịp thời.

– Lý do địa lý: Việt Nam có cái bất hạnh là ở sát cạnh nước Tàu, nhưng Việt Nam không phải là trường hợp duy nhất. Trung Cộng giáp ranh với 14 quốc gia.

– Lý do chính trị: Chế độ Cộng sản tàn bạo, cai trị bằng khủng bố, cái sợ trở thành một bản năng để sống còn, một dân tộc tính; chính sách ngu dân, nhồi sọ của Cộng sản đã thành công trong nghĩa vụ biến người dân thành một đàn cừu.

Nhưng chế độ độc tài nào cũng tàn bạo, tàn bạo là một định nghĩa của độc tài. Điều đó đã không ngăn được các chế độ độc tài thi nhau sụp đổ. Chế độ Cộng sản nào cũng cai trị bằng khủng bố, tẩy não, điều đó đã không ngăn được Xô Viết Nga tan rã, bức tường ô nhục Berlin sụp đổ, các nước Đông Âu tìm được tự do.

– Lý do văn hoá: Văn hoá VN, đặc biệt là văn hoá Khổng giáo, đã khiến người Việt phó mặc chuyện chính trị cho vua quan, chỉ lo việc gia đình. Nhưng văn hoá Á Đông đã không cấm Nhật Bản trở thành một cường quốc, văn hoá Khổng giáo, đã không cản Đài Loan, Đại Hàn trở thành những nước dân chủ kiểu mẫu.

Văn hoá gia đình rất cao ở Do Thái (từ ngữ “người mẹ Do Thái” (la mère juive) là biểu tượng của văn hoá gia đình rất nặng của dân tộc này), đã không cấm người Do Thái có tinh thần quốc gia rất cao.

Tóm lại, những vấn đề nêu trên có thực, nhất là khi nó tụ hợp tất cả trên đầu một dân tộc (sẽ đi sâu hơn trong một bài khác), đã đóng góp vào đại hoạ chung, nhưng không đủ để giải thích tại sao gần nửa thế kỷ sau ngày 30/4/75, vẫn không có thay đổi lớn tại Việt Nam, bất chấp những yếu tố khách quan khiến người ta nghĩ, đáng lẽ Cộng sản phải sụp đổ.



Ảnh: Dân và quân VNCH bị quân CSVN bắt giữ, đi bộ trên đường phố Sài Gòn sau khi thành phố này rơi vào tay phe cộng sản vào ngày 30-4-1975. Nguồn: AFP/ Getty Images

Yếu tố khách quan

Những yếu tố khách quan khiến chế độ độc tài đáng lẽ phải khốn đốn:

- Internet, Facebook, nói chung mạng lưới xã hội, khiến thông tin khó bị bưng bít, sự thực khó che giấu, tẩy não khó thành công.
- Lưu thông, du lịch toàn cầu dễ dàng, khiến người Việt (khác với người Bắc Hàn) có cơ hội tiếp xúc với thiên hạ, để ý thức được thân phận cá chậu, chim lồng của chính mình.
- Trên 4 triệu người Việt sống ở nước ngoài, nhiều người về nước thường xuyên, trao đổi với gia đình, bè bạn, khiến những trò tuyên truyền rẻ tiền đối với người dân trong nước trở thành lỗ bịch.
- Nhờ kinh tế toàn cầu, kinh tế khả quan hơn ngày xưa, một giai cấp trung lưu ra đời. Trên lý thuyết, giai cấp trung lưu là động lực chính cho các phong trào dân chủ. Họ đủ sống để hết lệ thuộc cơm áo, đủ trình độ để có nhu cầu đòi hỏi tự do, không thuộc guồng máy Đảng để hết lòng bảo vệ chế độ. Ở những nước bình thường, một giai cấp trung lưu đông đủ là điều kiện tối cần cho thể chế dân chủ.
- Một nửa dân tộc, sống ở miền Nam trước 75, có kinh nghiệm sống để so sánh một xã hội trong tay Cộng sản, với một xã hội tự do.
- Sau nửa thế kỷ xâm chiếm miền Nam, người Cộng sản đã lộ nguyên hình là một bọn cướp ngày, một mafia đỏ, buôn dân bán nước.
- Bất công xã hội, tham nhũng tới độ kinh hoàng, đã phơi bày trước mắt mỗi người, qua những căn “lều của đầy tớ”, nghĩa trang bao la của lãnh tụ, đời sống phè phỡn, bất nhân của giới cầm quyền.
- Môi trường, danh lam thắng cảnh bị tàn phá một cách khủng khiếp để làm kinh tài.
- Công nhân, phụ nữ bị bán, xuất cảng như những nô lệ.
- Tôn giáo bị đàn áp, luân lý rã rời, xã hội tan rã.

– Tai hoạ lệ thuộc Trung Cộng càng ngày càng lớn, hiểm hoạ mất nước càng ngày càng gần. Người Việt có bệnh chia rẽ kinh niên, nếu có điều gì đồng thuận, đó là tinh thần chống Tàu, trong khi tập đoàn cầm quyền tình nguyện làm tay sai cho Bắc Kinh.

Tất cả những yếu tố khách quan đó, quá đủ, đáng lẽ phải đưa đến sự sụp đổ nhanh chóng của chế độ.

Nhưng sự thực phũ phàng là chế độ vẫn đứng vững.

Kỷ niệm 47 năm ngày mất miền Nam, đến lúc chúng ta phải đặt câu hỏi, khẩn cấp, không nhân nhượng, không né tránh: tại sao Cộng sản chưa sụp đổ, tại sao chưa có một thay đổi gì về chính trị, dân chủ, dân quyền ở Việt Nam?

Nhà tù không tường

Tại sao, bất chấp những yếu tố bất lợi nói trên, tập đoàn cầm quyền Hà Nội vẫn xây được cái mà Aldous Huxley gọi là nhà tù khổng lồ không tường, để giam 90 triệu tù nhân?

Aldous Huxley: “Nhờ kiểm soát tư tưởng, nhờ khủng bố thường trực để giữ cá nhân dưới sự phục tùng, ngày nay chúng ta đã bước vào một chế độ độc tài hoàn hảo nhất, một chế độ có bề ngoài dân chủ, một nhà tù không tường, trong đó tù nhân không nghĩ tới chuyện vượt ngục, không nghĩ tới chuyện lật đổ bạo chúa. Một chế độ nô lệ, trong đó, nhờ được tiêu thụ, được giải trí, những người nô lệ đâm ra yêu thích tình trạng nô lệ của mình” (1).

Huxley không nói gì khác hơn Juvénal đã nói từ thời đế quốc La Mã: hãy cho dân bánh mì và các trò chơi (panem, circenses), họ sẽ hài lòng, bỏ quên mọi chuyện, vua chúa tha hồ cai trị.

Thời La Mã, ngoài bánh mì và trò chơi, lý thú nhất là trò giác đấu giữa các nô lệ.

Ngày nay giác đấu (gladiateurs) được thay bằng football, games đủ loại, bánh mì thay bằng ăn nhậu, tiêu pha, mua sắm.

Dân không đòi hỏi gì hơn.

Được “đi bão” sau một trận bóng tròn, được xếp hàng ăn Mc Donald’s, mua giày Nike, Adidas, tuổi trẻ thấy mình có đủ tự do, hạnh phúc.

Ai đã không nghe người Việt trong nước khoe, một cách hãnh diện: “Ở VN ngày nay không thiếu gì cả, ông ơi. Có tiền là có mọi thứ”.

Ít người nghĩ: thiếu một thứ, đáng quý hơn cả, là tự do, là cái hãnh diện được suy nghĩ, hành động như một con người có nhân phẩm, một con người có quyền làm người. Đáng gọi là con người.

Một chế độ độc tài cũng có thể làm thoả mãn nhu cầu vật chất của chúng ta, nhưng chúng ta không phải là súc vật, chỉ có nhu cầu vật chất.

Cộng sản đã thành công trong việc đào tạo một thế hệ bạc nhược, hèn yếu, vô cảm, vô trách nhiệm, ích kỷ, vô luân, thụ động.

Gramsci và thuyết “thống trị văn hoá”

Để giải thích hiện tượng CS chưa có gì thay đổi ở VN, dân chủ tự do vẫn là chuyện xa vời, có lẽ phải mượn lý thuyết Gramsci. Theo Gramsci, văn hoá giải thích tất cả.

Muốn có cải cách chính trị, phải có nền móng văn hoá, những yếu tố khác, thí dụ kinh tế, chỉ là thứ yếu. Muốn thay đổi xã hội, không thể hà tiện một cuộc cách mạng văn hoá, thay đổi tư duy. Nếu không, nếu có biến chuyển, chỉ là những cuộc đảo chánh, những thay đổi nhất thời, những cuộc nổi loạn, sau đó sẽ đâu trở lại đó.

Theo Gramsci, có 2 điều kiện để người dân tích cực tham gia cách mạng:

1. Cùng chung một ý thức hệ
2. Tin rằng thay đổi sẽ có hậu quả tốt cho chính mình

Antonio Gramsci (1891-1937) là một lý thuyết gia thiên tả người Ý, trước đây là cầm nang tranh đấu cho các phong trào cách mạng trên thế giới, ngày nay là sách gối đầu giường cho các chính trị gia thuộc mọi khuynh hướng, từ tả sang hữu, nhất là ở Âu Châu.

Tại Pháp chẳng hạn, phe cực hữu, đã mở một trường học ở Lyon để đào tạo cán bộ, vì đồng ý với Gramsci là nếu không tạo một nền móng văn hoá vững chắc, nếu tư tưởng quốc gia cực đoan của họ không ăn rễ trong dân chúng, dù họ có thắng cử cũng chỉ là những thắng lợi bề mặt, nhất thời.

Tạm tóm tắt lý thuyết Gramsci qua 2 chữ “hégémonie culturelle” (thống trị văn hoá) (2).

Muốn tiến tới chính quyền và đứng vững lâu dài, phải đi tới thống trị văn hoá.

“Gramsci phân biệt xã hội ra 2 thành tố mà ông gọi là 1. *Société politique*, hay *pouvoir politique* (xã hội chính trị, quyền lực chính trị) và 2. *Société civile* (Xã hội dân sự).

Quyền lực chính trị, bao gồm các cơ chế nhà nước, bộ máy chính quyền: chính phủ, quân đội, công an, cảnh sát... Xã hội dân sự, là tất cả những gì thuộc địa hạt tư nhân, lãnh vực tinh thần, sở hữu của mỗi cá nhân, địa hạt của văn hoá, tôn giáo, tri thức, đạo đức, nhân sinh quan, triết lý sống tiềm tàng trong một xã hội. Tóm lại: Tư duy của một dân tộc.

Lật đổ một chính phủ, một tập đoàn cầm quyền, chiếm *pouvoir politique*, chỉ là một cuộc đảo chánh.

Muốn bền vững, muốn thay đổi xã hội, phải đấu tranh và chiến thắng trên địa hạt văn hóa, phải nắm *société civile*, phải thay đổi tư duy. Phải đặt một nền tảng văn hóa mới.

Chính quyền phải được một sự hậu thuẫn ngầm, đương nhiên, của một xã hội cùng chia sẻ những giá trị tinh thần tiềm tàng, sâu kín trong tiềm thức của một dân tộc.

Gramsci giải thích tại sao cách mạng “vô sản” chỉ thành công ở Nga nhưng thất bại ở Âu Châu. Bởi vì trong xã hội Nga, và nói chung, xã hội Đông Phương, nhà nước là tất cả, xã hội dân sự còn sơ khai, chỉ cần chiếm vài cơ sở huyết mạch là chiếm được quyền lực.

Trái lại, các nước Tây phương, xã hội dân sự, nói khác đi, quyền lực văn hoá phức tạp, sâu xa (với văn chương, nghệ thuật, triết học...), xã hội dân sự phong phú (với các hội đoàn, các nghiệp đoàn, báo chí, đảng phái...), nắm được chính quyền không dễ, áp đặt một chế độ mới là chuyện không thể xảy ra.

Chính vì vậy, Cộng sản chỉ cần chiếm vài cơ sở chính yếu ở Nga đã thành công trong cách mạng 1917, người dân hầu như không hay biết gì. Nhưng sau đó, vì không có cội rễ văn hóa, không có sự đồng thuận tư duy, Staline không có cách gì khác hơn để duy trì quyền lực là sự khủng bố (*terreur*).

Không có đồng thuận, nhà nước phải dùng *terreur*. Nhưng người ta không xây dựng gì trên sự khủng bố. Tất cả tài nguyên, nhân lực quốc gia chỉ dành cho ưu tiên hàng đầu: củng cố guồng máy đàn áp. Guồng máy quốc gia tê liệt, kinh tế khủng hoảng, luân lý suy đồi, xã hội băng hoại (Tử Thức. Gramsci: tất cả là một vấn đề văn hoá).

Hai mục tiêu

Áp dụng lý thuyết Gramsci, chúng ta có thể kết luận, sở dĩ chưa có thay đổi ở VN, Cộng sản vẫn đứng vững, bởi vì:

1. Văn hoá dân chủ chưa thực sự ăn sâu trong đầu óc dân Việt.
2. Đa số dân chưa tin những thay đổi chế độ sẽ cải thiện đời sống của mình.

Bốn phần của những người tranh đấu cho tự do, dân chủ là phải đóng góp vào việc thực hiện hai mục tiêu đó.

Đó không phải là điều dễ, bởi vì người ta chỉ thực sự tha thiết với dân chủ khi đã sống trong một xã hội dân chủ. Có người nói: “nếu chưa ăn táo, bạn sẽ không nhớ, không thèm táo”.

Dân không tin thay đổi chế độ sẽ cải thiện đời sống của họ.

Tuyên truyền, nhồi sọ đã khiến người dân trong các nước độc tài hài lòng với đời sống của mình. Dân Bắc Hàn tin là nhờ cha con họ Kim mà dân Hàn khỏi đói khổ như các dân tộc khác trên thế giới. Dân Nga tin là nhờ Putin mà khỏi đói như thời Staline. Rất nhiều người Việt nghĩ ở VN ngày nay không thiếu gì, miễn là có tiền, và mục đích ở đời là kiếm tiền.

Nếu không đi tới mục tiêu đó, bằng bất cứ giá nào, dưới bất cứ hình thức nào (hoạt động chính trị, văn hoá, xã hội, media, văn học, nghệ thuật...), sẽ không hy vọng thực sự có thay đổi lớn ở VN.

Có người sẽ phản kháng: đó là việc làm quá lâu dài, trong khi tình trạng khẩn cấp như hoả hoạn. Nhưng làm những việc khẩn cấp để chống độc tài không cấm người ta làm những việc lâu dài hơn, khi ý thức đó là chuyện cơ bản. Tướng Pháp Lyautey nói với quân sĩ: “hãy đi từ từ, chúng ta gặp lắm đấy”.

Chiến tranh vị trí

Theo Gramsci, đấu tranh không còn là những cuộc giáp chiến, nhưng là những cuộc chiến văn hoá, tranh thủ trí não, mỗi phe tìm cách bành trướng ảnh hưởng của mình.

Yếu tố quyết định của trận chiến đó, Gramsci gọi là “guerre de position” (chiến tranh vị trí), trái với “guerre de mouvement” (chiến tranh di động). Trong chiến tranh vị trí, vũ khí là văn hóa. Văn hoá được coi là địa bàn hoạt động, bộ tổng tham mưu.

Khi tư duy đó đã trở thành mẫu số chung, người dân sẽ phân tách thời cuộc, thời sự, lịch sử dưới lăng kính đó. Người dân sẽ hành động dưới lăng kính đó. Đưa những dữ kiện khách quan không đủ thuyết phục, phải thay đổi tư duy.

Nếu người dân còn bị nhồi sọ, họ sẽ tìm mọi cách bào chữa cho chế độ. Trước những bằng chứng hiển nhiên về những tệ hại trước mắt, họ sẽ chui vào chỗ ẩn náu cuối cùng, nghĩ đó chỉ là lỗi lầm của lãnh tụ này, bộ trưởng kia, không phải lỗi của chế độ. Trong bất cứ trường hợp nào, việc thay đổi tư duy vẫn là mẫu số chung, không thể gạt sang một bên, chờ một lúc khác

Theo Gramsci, chế độ sẽ và chỉ sụp đổ khi nền tảng lung lay, và nền tảng chỉ lung lay khi đa số dân chúng chối bỏ xã hội đang sống, đồng thuận về một xã hội tương lai.

Từ sóng ngầm tới đột biến

Nghiên cứu những cuộc cách mạng, người ta thấy có 3 yếu tố khiến một chế độ sụp đổ:

1. Làn sóng ngầm (sự bất mãn, căm thù tiềm tàng trong lòng dân)
2. Đột biến (một cơ hội, một sự kiện thời sự nào đó khiến đợt sóng ngầm bùng nổ)
3. Lãnh đạo (hay các tổ chức đã chuẩn bị từ lâu, để hướng dẫn các đợt biến đi tới mục tiêu.

Tới nay, hầu hết người Việt chống Cộng chỉ ngồi chờ đột biến.

“Người ta có thể rút tĩa gì từ Gramsci? Khi nào tư duy của một dân tộc bị nhồi sọ gần một thế kỷ chưa thay đổi, chuyện thay đổi sẽ còn gian nan. Có thể những người bất mãn với chế độ Cộng sản càng ngày càng đông, nhưng người ta khó xây dựng gì vững vàng trên sự chống đối. Chỉ có thể xây dựng xã hội mới trên tư duy mới, khi đa số tin tưởng ở những giá trị mới.

Người dân chỉ chủ động trong việc xây dựng dân chủ, khi nghĩ dân chủ sẽ thay đổi cụ thể đời sống của mình, tương lai của con cháu mình. Khi nào những ý niệm dân chủ chỉ là những khẩu hiệu, sự thờ ơ vẫn còn, và chính sách khủng bố vẫn hữu hiệu.

Tóm lại, mặt trận văn hóa luôn luôn là một ưu tiên, ngay cả trong hoàn cảnh cấp bách.

Ismail Kadaré, nhà văn hàng đầu của Albania, nói: ngay cả trong những lúc khốn cùng, người ta cũng phải có thái độ trân trọng đối với văn hóa” (Từ Thức. Gramsci: tất cả là một vấn đề văn hoá).

Mặt trận tư duy

Có người sẽ phản kháng: đó là việc làm quá lâu dài, trong khi tình trạng khẩn cấp như hoả hoạn. Nhưng làm những việc khẩn cấp để chống độc tài không cấm người ta làm những việc lâu dài hơn, khi ý thức đó là chuyện cơ bản. Tướng Pháp Lyautey nói với quân sĩ: “hãy đi từ từ, chúng ta gấp lắm đấy”.

Đáng lẽ việc vận động để thay đổi tư duy là chuyện của trí thức.

Rất tiếc, VN không có một “intelligentsia” (hàng ngũ trí thức), được coi như lương tâm của dân tộc, có đủ kiến thức, và uy tín, để soi đường cho dân tộc.

Trong tình huống đó, việc vận động để thay đổi tư duy là nghĩa vụ của mỗi người.

Trên địa hạt của mình, với khả năng của mình, mỗi người có thể đóng góp vào cuộc tranh thủ tư duy. Không thể giao chiến để chiếm đất, người ta có thể, và phải giao chiến trên địa hạt trí não. Nghe có vẻ viễn vông, nhưng từ cổ chí kim, tư duy vẫn dẫn dắt nhân loại, đi tìm thiên đàng hay xuống địa ngục.

Chú thích:

(1) Grâce au contrôles des pensées, à la terreur constamment martelée pour maintenir l’individu dans un état de soumission voulu, nous sommes aujourd’hui entrés dans la plus parfaite des dictatures, une dictature qui aurait les apparences de la démocratie, une prison sans murs dont les prisonniers ne songeraient pas à s’évader, dont ils ne songeraient même pas à renverser les tyrans. Système d’esclavage où, grâce à la consommation et au divertissement, les esclaves auraient l’amour de leur servitude”. Aldous Huxley. Le Meilleur Des Mondes.

(2) Antonio Gramsci. Cahiers de prison.

<https://baotienngdan.com/2022/04/26>